

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:24/2021/HNGĐ-ST

Ngày 30-3-2021

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thu Lan;

2. Ông Vũ Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Quang- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 308/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 166/2021/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, trú tại: Thôn Đ1, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Bùi Đình M, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 10 năm 2020 và bản tự khai, nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày:

Chị Vũ Thị H và anh Bùi Đình M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 05 tháng 2 năm 2018. Quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận nhưng sau đó thì vợ chồng có xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không có sự thông cảm chia sẻ với nhau, vợ

chồng thường hay xảy ra cãi nhau. Anh M chơi bời, không chịu làm ăn, lo toan cho gia đình hay gây sự, có những lời lẽ xúc phạm đến Chị H và gia đình chị. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn Đại Hoàng 1, xã Tân Dân, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng từ tháng 10 năm 2020 đến nay, vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Nay Chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nên Chị H đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn Anh M. Về con chung: Chị H và Anh M không có con chung. Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Bùi Đình M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập nhiều lần đến tòa án tham gia giải quyết vụ án nhưng anh Bùi Đình M đều vắng mặt không có lý do nên không có lời khai của anh Bùi Đình M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 53, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho Chị H được ly hôn Anh M; về con chung: Chị H và Anh M không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét giải quyết; về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét giải quyết; giải quyết các vấn đề về án phí, quyền kháng cáo đối với các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án “Ly hôn” không có yếu tố nước ngoài; bị đơn sinh sống tại thôn C, xã Q, huyện A, Hải Phòng nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Các văn bản của Tòa án nói chung, quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án nói riêng đã được tổng đạt cho bị đơn đúng theo quy định nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Nguyên đơn là chị Vũ Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Bùi Đình M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 05 tháng 02 năm 2018. Do vậy quan hệ hôn nhân của anh chị là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[4] Xác minh tại địa phương và tại gia đình cho thấy thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận nhưng sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không có sự thông cảm chia sẻ với nhau, vợ chồng thường hay xảy ra cãi nhau. Anh M chơi bời, không chịu làm ăn, lo toan cho gia đình lại hay gây sự, có những lời lẽ xúc phạm đến Chị H và gia đình chị. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn Đ, xã T, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng từ tháng 10 năm 2020 đến nay, vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm gì đến nhau nữa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở nhận định mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị H và anh Bùi Đình M đã rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị không còn tình cảm và trách nhiệm với nhau nữa nên chấp nhận cho chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Bùi Đình M là phù hợp với thực tế cuộc sống của anh chị và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Chị H trình bày chị và Anh M không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 53, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H được ly hôn anh Bùi Đình M.

2. Về con chung: Chị H trình bày chị và Anh M không có con chung, không

yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Vũ Thị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011595 ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị H và anh Bùi Đình M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định